TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **444**/2024/QĐST-DS	*Tân Bình, ngày 01 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 299/2024/TLST-DS ngày 15/5/2024 về việc "Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP A;

Trụ sở: D N, Phường E, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hậu .

(Đại diện theo Giấy ủy quyền số 306/UQ-QLN ngày 13/3/2024).

Địa chỉ: Lầu H, Tòa nhà A, số D Cách mạng Tháng 8, Phường A, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:*

1. Ông Nguyễn H, sinh năm: 1967;
2. Bà Ngô Thị Song L, sinh năm: 1962;

Cùng địa chỉ: D N, Phường B, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn H, bà Ngô Thị Song L có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP A số tiền tạm tính đến ngày 17/6/2024 theo Hợp đồng cấp tín dụng số BHI.CN.1853.200521 ngày 07/6/2021, Hợp đồng cấp tín dụng số BHI.CN.2791.100522 ngày 10/5/2022; Khế ước nhận nợ số 337845069 ngày 08/6/2021, Khế ước nhận nợ số 361674999 ngày 11/5/2022; Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của A; Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng ngày

21/12/2021 là 313.800.303 (Ba trăm mười ba triệu tám trăm nghìn ba trăm lẻ ba) đồng.

Trong đó gồm: vốn gốc 238.685.833 đồng, lãi trong hạn 18.269.184 đồng, lãi quá hạn 53.347.218 đồng, phạt chậm trả 3.498.068 đồng.

Kể từ ngày 18/6/2024 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ nợ cho Ngân hàng TMCP A thì ông Nguyễn H, bà Ngô Thị Song L còn phải tiếp tục trả tiền lãi, phạt chậm trả phát sinh theo mức lãi suất quy định tại Hợp đồng cấp tín dụng số BHI.CN.1853.200521 ngày 07/6/2021, Hợp đồng cấp tín dụng số BHI.CN.2791.100522 ngày 10/5/2022; Khế ước nhận nợ số 337845069 ngày 08/6/2021, Khế ước nhận nợ số 361674999 ngày 11/5/2022; Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của A; Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng ngày 21/12/2021.

Thời gian thanh toán toàn bộ khoản nợ nêu trên: chậm nhất vào ngày 30/9/2024.

Trường hợp đến hết ngày 30/9/2024 mà ông Nguyễn H, bà Ngô Thị Song L không thanh toán hoặc không thanh toán đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần A thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần A được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là nhà đất thuộc Thửa đất số 14, Tờ bản đồ số 98 (BĐĐC-2005); tại địa chỉ D N, Phường B, quận T, TP . thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông Nguyễn H và bà Ngô Thị Song L theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 26241/2001, số vào sổ cấp GCN số: 26241/2001 do U cấp ngày 12/11/2001 và Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất số BHI.BĐCN.244.200521 ngày 07/6/2021 để thu hồi toàn bộ khoản nợ.

Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: ông Nguyễn H, bà Ngô Thị Song L có trách nhiệm thanh toán lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần A số tiền là 5.000.000 đồng chậm nhất vào ngày 30/9/2024.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Án phí dân sự sơ thẩm là 7.845.007 đồng do ông Nguyễn H và bà Ngô Thị Song L tự nguyện chịu.

Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP A tiền tạm ứng án phí đã nộp là 7.208.159 (Bảy triệu hai trăm lẻ tám nghìn một trăm năm mươi chín) đồng theo biên lai thu số 0001713 ngày 07/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Q. Tân Bình;
- Chi cục THA DS Q. Tân Bình;
- Lưu: VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Dương Thị Lan Ngọc